

Số 49 - CT/TU

Hung Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2023

CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Về tăng cường công tác phát triển đảng viên giai đoạn 2023 - 2025

Những năm qua, công tác phát triển đảng viên đã được các cấp ủy, tổ chức đảng trong tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cơ bản đạt yêu cầu về số lượng và chất lượng. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên¹. Công tác kết nạp đảng viên mới đã đạt được những kết quả tích cực, năm sau cao hơn năm trước. Từ đầu nhiệm kỳ 2020- 2025 đến nay, toàn Đảng bộ tỉnh đã kết nạp được trên 3.100 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh lên 70.314 đảng viên.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển đảng viên thời gian qua vẫn còn những hạn chế, đó là: Tỷ lệ đảng viên trên tổng dân số của tỉnh còn thấp (bình quân 100 người dân mới có hơn 05 người là đảng viên (chiếm 5,4%), chưa tương xứng với truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của tỉnh; nhiều đảng bộ không đạt chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới hằng năm; công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên ở thôn, tổ dân phố và đơn vị kinh tế tư nhân còn gặp nhiều khó khăn; việc kết nạp đảng đối với học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên còn ít; việc quản lý đảng viên đi làm ăn xa nơi cư trú gặp nhiều khó khăn; số đảng viên bỏ sinh hoạt, đảng viên bị xóa tên, đảng viên xin ra khỏi Đảng có xu hướng gia tăng.

Những hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, song chủ yếu do một số nguyên nhân sau: Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức đến công tác phát triển đảng viên; chưa xây dựng kế hoạch, đề ra giải pháp cụ thể để tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên; phần lớn lực lượng trong độ tuổi lao động, thanh niên đi làm việc ở các đô thị lớn, ít ở nơi cư trú; nhiều chủ đơn vị kinh tế tư nhân chưa tích cực hợp tác, ủng hộ việc phát triển đảng viên, đoàn viên, thành lập

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 03/11/2022 về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản: Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 08/10/2021 về xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong đơn vị kinh tế tư nhân giai đoạn 2021- 2025 ở tỉnh Hưng Yên; Công văn số 996-CV/TU ngày 01/3/2022 về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX về công tác phát triển đảng viên mới; Kết luận số 661-KL/TU ngày 24/3/2023 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU và Thông báo số 1060-TB/TU ngày 06/3/2023 về việc giao chỉ tiêu phát triển đảng viên hằng năm giai đoạn 2023- 2025...

tổ chức đảng, đoàn thể trong đơn vị; một bộ phận thanh niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động chưa xác định đúng động cơ, lý tưởng cách mạng, bàng quan, không thiết tha tham gia sinh hoạt đoàn thể, thiếu ý chí phấn đấu, rèn luyện để được kết nạp vào Đảng.

1. Mục tiêu

Đề tiếp tục làm tốt công tác phát triển đảng viên, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Thông báo số 347-TB/BTCTW ngày 14/7/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về kết quả hội thảo chuyên đề về công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên và doanh nghiệp ngoài nhà nước; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025, Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 03/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong đơn vị kinh tế tư nhân giai đoạn 2021-2025 ở tỉnh Hưng Yên và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng và đội ngũ đảng viên. Theo đó, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2020 - 2025 đạt từ 3% trở lên trên tổng số đảng viên (*Số đảng viên mới được kết nạp đạt tối thiểu từ nay đến năm 2025 cụ thể như sau: Năm 2023: 2.112; năm 2024: 2.173; năm 2025: 2.238*).

2. Nhiệm vụ, giải pháp

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

2.1. Đối với công tác phát triển đảng viên nói chung

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, trong đó, quan tâm một số nội dung sau:

- Thường xuyên thực hiện khảo sát, nắm chắc nguồn kết nạp đảng, xây dựng kế hoạch, đề ra giải pháp phát triển đảng viên, vừa bảo đảm về số lượng, vừa coi trọng chất lượng theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động số 28-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Căn cứ chỉ tiêu do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao về phát triển tổ chức đảng, đoàn thể, phát triển đảng viên, đoàn viên, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phải xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu cụ thể, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả; trong đó, khi giao chỉ tiêu cần phân tích, đánh giá nguồn kết nạp đảng viên trên cơ sở các nguồn chính sau: (1) Nguồn quần chúng khu vực nông thôn; (2) Nguồn quần chúng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; (3) Nguồn quần chúng trong học sinh, sinh viên; (4) Nguồn quần chúng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Đảng và Nhà nước; (5) Nguồn quần chúng là bộ đội xuất ngũ trở về địa phương. Đồng thời, phân công các đồng chí ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên, thành viên lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc

việc tổ chức thực hiện; thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

- Thành lập các tổ vận động, phát triển đảng viên ở cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, làm cho quần chúng nhận thức sâu sắc về Đảng, về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của đảng viên, có động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn, tự nguyện, thiết tha được đứng vào hàng ngũ của Đảng.

- Nâng cao chất lượng nội dung chương trình, tài liệu bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới bảo đảm thiết thực, hiệu quả; tiến hành kiểm tra, đánh giá nhận thức cuối khóa học bảo đảm kết quả học tập thực chất; thường xuyên kiểm tra việc tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm nếu có.

- Tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy đối với các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Công đoàn trong thực hiện việc giáo dục, lựa chọn đoàn viên, hội viên ưu tú giới thiệu với tổ chức đảng để xem xét, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng.

- Nâng cao chất lượng, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, tiến độ thực hiện các thủ tục, hồ sơ đề nghị kết nạp vào Đảng và công nhận đảng viên chính thức. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc việc thẩm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng bảo đảm theo Quy định số 58- QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; Hướng dẫn số 01- HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 838-QĐ/TU ngày 22/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thẩm định; thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2.2. Đối với công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên

- Trong giai đoạn 2023-2025, phấn đấu 100% học sinh lớp 11 và 12, sinh viên có kết quả học tập đạt từ loại giỏi trở lên, có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình, năng nổ tham gia các hoạt động đoàn, hội đều được tham gia học các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; sau đó, lựa chọn số học sinh, sinh viên tiêu biểu, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện để xem xét, kết nạp vào Đảng.

- Cấp ủy các trường THPT, cao đẳng, đại học và trung học chuyên nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên; nắm bắt kịp thời tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của học sinh, sinh viên; định hướng, giải thích, làm rõ các vấn đề mà học sinh, sinh viên quan tâm; xem xét, tạo điều kiện phát triển đảng viên đối với học sinh, sinh viên ưu tú.

- Củng cố, tạo điều kiện và phát huy vai trò chủ động, tích cực của tổ chức đoàn thanh niên, hội liên hiệp thanh niên, hội sinh viên trong trường học; tạo môi trường thuận lợi cho học sinh, sinh viên tham gia thử thách, rèn luyện thông qua các phong trào, hoạt động của tổ chức đoàn, hội, qua đó, phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực để bồi dưỡng, giới thiệu kết nạp vào Đảng.

- Quan tâm nhóm đối tượng học sinh lớp 12 và sinh viên; theo dõi thường xuyên, liên tục trong quá trình phấn đấu, trưởng thành, kịp thời xem xét, lựa chọn, giới thiệu học sinh, sinh viên có kết quả học tập, rèn luyện tốt, tích cực tham gia các hoạt động đoàn, hội để kết nạp vào Đảng.

2.3. Đối với công tác phát triển đảng viên trong đơn vị kinh tế tư nhân

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 15-NQ/TU và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể, phát triển đảng viên, đoàn viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

- Rà soát, phân bổ chỉ tiêu hàng năm về phát triển tổ chức đảng, tổ chức đoàn thể, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân, phù hợp với yêu cầu thực tế và gắn với chỉ tiêu phát triển đảng viên hàng năm nói chung.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy trong việc phát triển các tổ chức đoàn thể, nhất là tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên trong các đơn vị kinh tế tư nhân, làm cơ sở, tạo tiền đề phát triển đảng viên và tổ chức đảng, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong đơn vị kinh tế tư nhân do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện tăng cường chỉ đạo ban chỉ đạo cấp mình bám sát các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chủ động tham mưu chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tiến hành khảo sát toàn diện, nắm chắc số lượng người lao động, đảng viên; đánh giá thực chất vai trò của tổ chức đảng, chất lượng đảng viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân; xây dựng, ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch hàng năm làm cơ sở để chỉ đạo, kiểm tra, tổ chức thực hiện.

- Tăng cường giúp đỡ, động viên đối với chủ đơn vị kinh tế tư nhân để vận động, thuyết phục chủ đơn vị kinh tế tư nhân vào Đảng (*đối với nơi chủ đơn vị chưa là đảng viên*) để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng, đoàn thể, phát triển đảng viên, đoàn viên trong đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các tổ chức đảng, đoàn thể trong việc tổ chức triển khai thực hiện chủ trương xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên và tổ chức đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tổ chức gặp gỡ, động viên, biểu dương những đơn vị kinh tế tư nhân thực hiện hiệu quả công tác phát triển đảng, đoàn thể.

2.4. Đối với công tác quản lý đảng viên sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự và phát triển đảng viên từ nguồn quân chúng là bộ đội xuất ngũ trở về địa phương

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần thực hiện tốt việc tiếp nhận, quản lý đảng viên xuất ngũ và tiếp nhận, bồi dưỡng, giúp đỡ quân chúng là bộ đội xuất ngũ về địa phương để xem xét, kết nạp vào Đảng. Cụ thể:

- Nắm chắc tâm tư, nguyện vọng, quan tâm bồi dưỡng, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đảng viên và quân nhân xuất ngũ trở về địa phương để định hướng trở thành lực lượng quan trọng ở cơ sở, nhất là trong xây dựng Đảng, hệ thống chính trị. Khắc phục tình trạng đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa

phương vi phạm quy định, Điều lệ Đảng, bị xóa tên; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận đảng viên xuất ngũ về địa phương. Các cấp ủy nghiên cứu bố trí 100% đảng viên xuất ngũ được gia nhập đơn vị dự bị động viên; đồng thời, làm tốt công tác sắp xếp, giới thiệu sinh hoạt Đảng cho đảng viên là quân nhân xuất ngũ; nghiên cứu xây dựng nguồn quy hoạch cán bộ thôn, tổ dân phố nếu đảng viên có nguyện vọng.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng cần quan tâm, chú trọng hơn nữa việc tiếp nhận, quản lý và giao nhiệm vụ cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự xuất ngũ trở về địa phương, tạo điều kiện cho mỗi đảng viên phát huy tốt vai trò trách nhiệm trong quá trình sinh hoạt, công tác tại địa phương. Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện để đảng viên là quân nhân xuất ngũ được tiếp cận các nguồn vốn vay khởi nghiệp, được đào tạo nghề, được tư vấn, hỗ trợ giới thiệu việc làm để phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống tại địa phương.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng cần chỉ đạo tổ chức đoàn thanh niên, hội liên hiệp thanh niên các cấp có giải pháp thực hiện tốt công tác đồng hành, hỗ trợ thanh niên sau xuất ngũ, đặc biệt là những đảng viên trẻ tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và lập thân, lập nghiệp tại địa phương.

- Tỉnh Đoàn phối hợp với Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, triển khai mô hình bí thư chi đoàn kiêm thôn đội trưởng để thực hiện tốt chính sách hậu phương Quân đội.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đảng viên sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự; chỉ đạo công tác phối hợp đồng bộ giữa chính quyền địa phương, cơ quan quân sự với các cơ sở đào tạo nghề trong công tác dạy nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng là quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đặc biệt là đảng viên xuất ngũ trở về địa phương. Trong đó, chính quyền cơ sở phải thể hiện được vai trò kết nối với các doanh nghiệp, khảo sát, lập danh sách cụ thể bộ đội xuất ngũ chưa có việc làm ổn định để hỗ trợ. Các đơn vị quân đội chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan trong công tác bồi dưỡng, giáo dục chính trị, tư tưởng cho quần chúng, quân nhân ưu tú để khi được đứng trong hàng ngũ của Đảng, họ sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng giao phó. Đối với những đảng viên đi làm ăn xa nơi cư trú, cần hướng dẫn, tạo điều kiện để đội ngũ này tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi về chi bộ.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chỉ đạo tổ chức đoàn thanh niên cấp huyện phối hợp với đảng ủy quân sự cấp huyện xây dựng đề án đẩy mạnh tuyên truyền, hướng nghiệp, dạy nghề cho đoàn viên, thanh niên, đảng viên trẻ xuất ngũ. Đồng thời, liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp đóng trên địa bàn để ưu tiên giới thiệu, tuyển dụng đoàn viên, thanh niên, đảng viên trẻ xuất ngũ vào làm việc tại các doanh nghiệp; từ đó, làm hạt nhân phát triển Đảng trong các doanh nghiệp theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch và chỉ đạo cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.2. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị bảo đảm mục đích, yêu cầu.

3.3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách có liên quan để tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị.

3.4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phổ biến, quán triệt và tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thị.

3.5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị.

3.6. Các ban Đảng tỉnh và Văn phòng Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị.

3.7. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công phụ trách; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có trách nhiệm tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan liên quan tham mưu triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; hằng năm, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Chỉ thị này được phổ biến đến các chi bộ. *khul*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương, [đề
- Ban Tổ chức Trung ương, [báo cáo
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các Ban Đảng tỉnh,
- MTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- BTV, BTC huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- LĐVP, TK.BTTU,
- Phòng TH,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Hữu Nghĩa